|  |  |
| --- | --- |
|  **QUỐC HỘI**Luật số: /2024/QH15 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**DỰ THẢO**

**LUẬT**

**PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ**

*Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Quốc hội ban hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Luật này quy định về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; xây dựng, bố trí lực lượng, phương tiện và nhiệm vụ bảo đảm điều kiện cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân hoạt động, sinh sống trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Cháy* là trường hợp xảy ra cháy không kiểm soát được có thể gây thiệt hại về người, tài sản, ảnh hưởng môi trường, an ninh, trật tự.

2. *Phòng cháy* là tổng hợp các giải pháp, biện pháp bảo đảm an toàn, điều kiện cần thiết để ngăn ngừa nguy cơ xảy ra cháy và giảm thiểu hậu quả khi xảy ra cháy.

3. *Chữa cháy* là hoạt động triển khai, huy động lực lượng, phương tiện chữa cháy, tổ chức thoát nạn, cứu người, cứu tài sản, chống cháy lan, dập tắt đám cháy và các hoạt động khác có liên quan đến chữa cháy để giảm thiểu thiệt hại do cháy gây ra.

4. *Sự cố, tai nạn* là sự việc do khách quan hoặc chủ quan gây ra thiệt hại hoặc đe dọa đến tính mạng, sức khỏe con người, tài sản của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

5. *Cứu nạn* là hoạt động cứu người bị nạn thoát khỏi nguy hiểm đang đe dọa đến sức khỏe, tính mạng, bao gồm cả việc tư vấn y tế, sơ cứu y tế ban đầu, các hoạt động cần thiết để đưa người bị nạn đến cơ sở y tế hoặc vị trí an toàn và hoạt động tìm kiếm nạn nhân.

6. *Cứu hộ* là hoạt động cứu phương tiện, tài sản thoát khỏi nguy hiểm do cháy, sự cố, tai nạn.

7. *Cơ sở* là nơi, địa điểm được sử dụng để ở, sản xuất, kinh doanh, hoạt động thương mại, làm việc, công trình theo danh mục do Chính phủ quy định.

8. *Cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ* là loại hình cơ sở khi hoạt động có nguy cơ cháy, nổ cao so với loại hình cơ sở khác thuộc diện quản lý về phòng cháy, chữa cháy theo danh mục do Chính phủ quy định.

9. *Phương tiện giao thông cơ giới* *có yêu cầu về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy* (*Phương tiện giao thông cơ giới*) gồm phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, phương tiện thủy nội địa, phương tiện giao thông đường sắt vận chuyển hành khách, hàng hóa, chất nguy hiểm về cháy, nổ.

10. *Người đứng đầu cơ sở* là người đại diện chịu trách nhiệm trước pháp luật trong tổ chức thực hiện, duy trì bảo đảm điều kiện an toàn công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại cơ sở thuộc phạm vi quản lý.

11.*Lực lượng dân phòng* là lực lượng do chính quyền địa phương thành lập, làm nòng cốt trong hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ở thôn, xóm, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc (sau đây gọi chung là thôn), tổ dân phố, khu phố, khối phố, khóm, tiểu khu (sau đây gọi chung là tổ dân phố).

12. *Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở* là lực lượng được thành lập để thực hiện nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại cơ sở.

13. *Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chuyên ngành* là lực lượng được thành lập để thực hiện nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại một số cơ sở thuộc một số lĩnh vực có nguy hiểm về cháy, nổ.

14. *Khu vực chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ* là khu vực được giới hạn trong một phạm vi nhất định, ở đó diễn ra các hoạt động chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của các lực lượng chức năng theo quy định.

15. *Thẩm tra thiết kế về phòng cháy và chữa cháy* là việc kiểm tra, đánh giá về nội dung giải pháp, thiết kế về phòng cháy và chữa cháy trong dự án đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới theo các quy định của pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật do tổ chức có đủ điều kiện, năng lực hoạt động kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy thực hiện, làm cơ sở cho việc thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy.

16. *Thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy* là việc người quyết định đầu tư, chủ đầu tư, cơ quan quản lý chuyên ngành căn cứ kết quả thẩm tra thiết kế về phòng cháy và chữa cháy của dự án đầu tư xây dựng, phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy theo quy định của Luật này để kiểm soát việc tuân thủ quy định pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy được áp dụng của các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng, chủ phương tiện giao thông cơ giới.

17. *Nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy* là việc chủ đầu tư, chủ phương tiện kiểm tra, đối chiếu thực tế thi công dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới với hồ sơ thiết kế đã được thẩm tra, thẩm định.

18. *Kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy* là việc cơ quan quản lý chuyên ngành có thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của chủ đầu tư, chủ phương tiện đối với dự án, công trình phương tiện giao thông cơ giới với hồ sơ thiết kế đã thẩm định.

19. *Cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ* là cơ sở dữ liệu chuyên ngành, tập hợp thông tin về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được số hóa, chuẩn hóa, lưu trữ quản lý bằng cơ sở hạ tầng thông tin để phục vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và được kết nối với cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu khác theo quy định của pháp luật.

20. *Cơ quan quản lý chuyên ngành* là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về một lĩnh vực bao gồm cơ quan chuyên môn về xây dựng; cơ quan đăng kiểm; cơ quan Công an.

**Điều 4. Chính sách của Nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ**

1. Huy động, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Bảo đảm ngân sách, cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị hiện đại, các điều kiện bảo đảm và nâng cao năng lực của lực lượng chuyên trách thực hiện nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Đầu tư, xây dựng các trung tâm chỉ huy phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; bảo đảm kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

3. Tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức, cá nhân nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học, công nghệ trong hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; đầu tư, xây dựng, chuyển giao hệ thống, phương tiện, thiết bị phục vụ hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; phổ biến, nâng cao kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại cộng đồng.

**Điều 5. Nguyên tắc phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ**

1. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên. Trường hợp giữa Việt Nam và nước ngoài chưa có điều ước quốc tế thì hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được thực hiện trên nguyên tắc có đi có lại nhưng không trái pháp luật Việt Nam, phù hợp với pháp luật và tập quán quốc tế.

2. Huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

3. Trong hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ phải lấy phòng ngừa là chính; tích cực và chủ động phòng ngừa, hạn chế đến mức thấp nhất số vụ cháy, sự cố, tai nạn và thiệt hại do cháy, sự cố, tai nạn gây ra.

4. Chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, phương án và các điều kiện cần thiết để kịp thời cứu người bị nạn, cứu tài sản, dập tắt đám cháy khi có tình huống xảy ra.

5. Hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trước hết phải được thực hiện bằng lực lượng và phương tiện tại chỗ.

**Điều 6. Trách nhiệm phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ**

1. Phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ là trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân hoạt động, sinh sống trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Công dân từ đủ 18 tuổi trở lên, đủ sức khoẻ tham gia lực lượng dân phòng, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, chuyên ngành khi có yêu cầu.

3. Người đứng đầu cơ sở trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, bồi dưỡng, huấn luyện về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trong phạm vi quản lý;

b) Thành lập, duy trì hoạt động của lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong phạm vi cơ sở theo quy định của pháp luật;

c) Ban hành quy định, nội quy và biện pháp phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo thẩm quyền;

d) Tổ chức thực hiện, tự kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định;

đ) Xây dựng, tổ chức thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ sở theo quy định;

e) Bảo đảm kinh phí cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; trang bị và duy trì hoạt động của dụng cụ, phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy và truyền tin báo sự cố; chuẩn bị các điều kiện phục vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; khắc phục hậu quả do cháy, tai nạn, sự cố gây ra;

g) Lập, quản lý hồ sơ về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ thuộc phạm vi quản lý; khai báo, cập nhật cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy;

h) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc cá nhân, cơ quan, tổ chức hoạt động trong cơ sở thuộc phạm vi quản lý về việc thực hiện, duy trì điều kiện bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và nội quy, quy định của người đứng đầu cơ sở.

4. Chủ phương tiện giao thông cơ giới vận chuyển hành khách, hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ có trách nhiệm:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, bồi dưỡng, huấn luyện về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trong phạm vi quản lý;

b) Ban hành quy định, nội quy phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo thẩm quyền;

c) Tổ chức thực hiện, tự kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định;

d) Bảo đảm kinh phí cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; trang bị và duy trì hoạt động của dụng cụ, phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; khắc phục hậu quả do cháy, tai nạn, sự cố gây ra.

5. Chủ hộ gia đình có trách nhiệm:

a) Tuyên truyền, đôn đốc, nhắc nhở thành viên trong gia đình thực hiện quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

b) Thường xuyên tự kiểm tra phát hiện và khắc phục kịp thời nguy cơ gây cháy, nổ, sự cố, tai nạn;

c) Phối hợp với cơ quan, tổ chức và hộ gia đình khác trong việc bảo đảm điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ khi có yêu cầu trong điều kiện, khả năng cho phép; quản lý và sử dụng an toàn chất dễ gây cháy, nổ.

6. Cá nhân có trách nhiệm:

a) Chấp hành quy định, nội quy, yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của người hoặc cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật;

b) Tìm hiểu kiến thức cần thiết về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; biết sử dụng dụng cụ, phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ thông dụng;

c) Có biện pháp bảo đảm an toàn trong quá trình sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt và trong bảo quản, sử dụng chất dễ gây cháy, nổ;

d) Ngăn chặn nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy và các hành vi vi phạm quy định an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong điều kiện, khả năng cho phép.

7. Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan Công an trong phạm vi thẩm quyền có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ quan, tổ chức, cơ sở, hộ gia đình, cá nhân và thực hiện nhiệm vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định.

8. Giao Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết điểm c và điểm g khoản 3 Điều này.

**Điều 7. Trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ**

1. Cơ quan thông tin, truyền thông có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thường xuyên, rộng rãi đến toàn dân.

2. Cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn, có trách nhiệm tổ chức các hoạt động giảng dạy, diễn tập, thực hành kiến thức và kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho người học, bảo đảm phù hợp với kế hoạch năm học của các cơ quan, đơn vị và phù hợp với từng ngành học, cấp học.

3. Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình có trách nhiệm tổ chức, thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

4. Cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tổ chức huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho cá nhân thực hiện nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ thuộc phạm vi quản lý.

5. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

**Điều 8. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận**

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm tuyên truyền, vận động mọi tầng lớp nhân dân thực hiện pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; vận động, giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, hỗ trợ giải quyết hậu quả sau các vụ cháy, sự cố, tai nạn.

**Điều 9.** **Xây dựng,** **áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ**

1. Hoạt động về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ phải tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy. Tiêu chuẩn được áp dụng trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy theo nguyên tắc tự nguyện, trừ các tiêu chuẩn được viện dẫn trong quy chuẩn kỹ thuật hoặc văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Việc xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn phải bảo đảm các yêu cầu sau:

a) Phù hợp với yêu cầu của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định của pháp luật có liên quan;

b) Bảo đảm tính đồng bộ, tính khả thi của hệ thống tiêu chuẩn phòng cháy và chữa cháy được áp dụng.

Trường hợp lựa chọn áp dụng tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy thì phải thực hiện đầy đủ quy định của tiêu chuẩn đó;

c) Dựa trên tiến bộ khoa học, công nghệ, kinh nghiệm thực tiễn, nhu cầu hiện tại, xu hướng phát triển kinh tế - xã hội.

d) Việc xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy phù hợp với quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

3. Tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài về hệ thống phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được áp dụng tại Việt Nam trong trường hợp chưa có quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hoặc có quy định an toàn phòng cháy chữa cháy cao hơn Việt Nam.

Tiêu chuẩn áp dụng cho công trình phải được người quyết định đầu tư xem xét, chấp thuận khi quyết định đầu tư.

4. Khi áp dụng tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài về hệ thống phòng cháy, chữa cháy mà Việt Nam đã có quy định thì trong thuyết minh thiết kế hoặc chỉ dẫn kỹ thuật phải có đánh giá về tính tương thích, đồng bộ và sự tuân thủ với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

**Điều 10.** **Ngày toàn dân phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

Ngày 04 tháng 10 hằng năm là “Ngày toàn dân phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ”.

**Điều 11. Các hành vi bị nghiêm cấm**

1. Cố ý gây cháy, nổ, tai nạn, sự cố có thể gây tổn hại đến tính mạng, sức khỏe con người, gây thiệt hại tài sản của Nhà nước, cơ quan, tổ chức, cá nhân, ảnh hưởng đến môi trường, an ninh, trật tự.

2. Xúc phạm, đe dọa, cản trở, chống đối lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thực hiện nhiệm vụ.

3. Lợi dụng, lạm dụng nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, nhũng nhiễu, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

4. Báo cháy, tai nạn, sự cố giả.

5. Không báo cháy, tai nạn, sự cố, không tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ khi có khả năng, điều kiện cho phép để thực hiện.

6. Sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hàng hóa, chất nguy hiểm về cháy, nổ.

7. Thi công xây dựng, cải tạo công trình, hạng mục công trình và chế tạo, hoán cải phương tiện giao thông cơ giới thuộc diện phải thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy khi chưa có văn bản thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan quản lý chuyên ngành; đưa công trình, hạng mục công trình, phương tiện giao thông cơ giới thuộc diện phải thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy vào sử dụng, hoạt động khi chưa có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy theo quy định.

8. Chiếm đoạt, hủy hoại, làm hư hỏng phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ không thuộc quyền sở hữu; tự ý thay đổi, di chuyển, che khuất phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, biển báo, biển chỉ dẫn đã được trang bị theo quy định; cản trở lối thoát nạn; làm mất tác dụng của lối thoát nạn, đường thoát nạn, ngăn cháy lan.

**Chương II**

**PHÒNG CHÁY**

**Điều 12. Biện pháp cơ bản trong phòng cháy**

1. Thực hiện và duy trì các điều kiện bảo đảm an toàn về phòng cháy; tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng cháy; quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn các chất cháy, chất nổ, nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị và dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt; trang bị phương tiện phòng cháy theo quy định.

2. Thực hiện kiểm tra phát hiện sơ hở, thiếu sót, vi phạm về phòng cháy và có biện pháp khắc phục kịp thời.

**Điều 13. Quy hoạch xây dựng, lập dự án, thiết kế xây dựng công trình, thiết kế phương tiện giao thông cơ giới**

1. Khi lập, điều chỉnh quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết đô thị, khu dân cư, cụm công nghiệp và các khu chức năng theo quy định của pháp luật về quy hoạch phải có giải pháp, thiết kế về phòng cháy và chữa cháy phù hợp với từng loại quy hoạch bảo đảm các nội dung sau đây:

a) Hệ thống giao thông phục vụ hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

b) Nguồn nước phục vụ hoạt động phòng cháy, chữa cháy;

c) Bố trí địa điểm cho đơn vị phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại những nơi cần thiết.

2. Khi lập, điều chỉnh dự án, thiết kế xây dựng mới; khi thay đổi công năng sử dụng hoặc cải tạo làm ảnh hưởng đến điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy của dự án, công trình có yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy phải có giải pháp, thiết kế về phòng cháy và chữa cháy phù hợp với công năng, đặc điểm của công trình bảo đảm các nội dung sau đây:

a) Khoảng cách an toàn phòng cháy, chữa cháy;

b) Giao thông phục vụ hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

c) Giải pháp thoát nạn;

d) Bậc chịu lửa, giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan;

đ) Giải pháp chống khói;

e) Hệ thống điện phục vụ phòng cháy và chữa cháy;

g) Phương tiện, hệ thống phòng cháy và chữa cháy.

3. Khi thiết kế mới, hoán cải phương tiện giao thông cơ giới phải có giải pháp, thiết kế về phòng cháy và chữa cháy phù hợp với tính chất, đặc điểm của phương tiện bảo đảm các nội dung sau đây:

a) Giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan;

b) Giải pháp thoát nạn;

c) Hệ thống điện, hệ thống nhiên liệu và động cơ; hệ thống, thiết bị phát hiện và xử lý sự cố rò rỉ các chất khí, chất lỏng nguy hiểm về cháy, nổ;

d) Phương tiện, hệ thống phòng cháy và chữa cháy.

4. Đối với dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới thuộc diện phải thẩm tra, thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy ngoài việc thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, còn phải thực hiện theo quy định tại Điều 14 Luật này.

5. Dự án, công trình, không thuộc diện phải thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy khi xây dựng mới, cải tạo hoặc thay đổi công năng sử dụng phải bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của khoản 2 Điều này.

6. Chính phủ quy định chi tiết Điều này và danh mục dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy.

**Điều 14. Thẩm tra, thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy**

1. Dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới thuộc diện phải thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy phải được tổ chức có đủ điều kiện năng lực theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật này thẩm tra thiết kế về phòng cháy và chữa cháy.

Kết quả thẩm tra thiết kế về phòng cháy và chữa cháy phải được thể hiện bằng kết luận về sự tuân thủ quy định pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn được áp dụng và việc bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

2. Tổ chức thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới thuộc diện phải thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy:

a) Cơ quan chuyên môn về xây dựng tổ chức thẩm định nội dung quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 13 Luật này đối với dự án, công trình thuộc đối tượng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở tại cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng;

b) Cơ quan đăng kiểm tổ chức thẩm định nội dung quy định tại các điểm a, b, c khoản 3 Điều 13 Luật này khi thực hiện thẩm định thiết kế theo quy định của pháp luật về đăng kiểm đối với phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy thuộc diện phải thẩm định thiết kế;

c) Cơ quan Công an tổ chức thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở nội dung quy định tại các điểm đ, e, g khoản 2, thẩm định nội dung quy định tại điểm d khoản 3 Điều 13 Luật này;

d) Người quyết định đầu tư tổ chức thẩm định nội dung quy định tại điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 13 Luật này đối với Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng không thuộc đối tượng thẩm định tại cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng. Chủ đầu tư tổ chức thẩm định nội dung quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 13 Luật này đối với thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở không thuộc đối tượng thẩm định tại cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.

Kết quả thẩm định của người quyết định đầu tư, chủ đầu tư phải căn cứ kết luận của tổ chức thẩm tra có đủ điều kiện năng lực thực hiện. Người quyết định đầu tư, chủ đầu tư chịu trách nhiệm về việc tuân thủ quy định pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn được áp dụng và việc bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với dự án, công trình đã được thẩm định. Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng có trách nhiệm kiểm tra các nội dung đã thẩm định của chủ đầu tư trước khi cấp giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.

3. Chính phủ quy định danh mục dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới thuộc diện phải thẩm định, thẩm định điều chỉnh thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; nội dung, trình tự, hồ sơ, thời hạn, thẩm quyền thẩm định, thẩm định điều chỉnh thiết kế về phòng cháy và chữa cháy.

**Điều 15. Nghiệm thu, kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy**

1. Nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy:

a) Nghiệm thu từng phần, từng giai đoạn, từng hạng mục, từng hệ thống và nghiệm thu bàn giao;

b) Đối với các bộ phận của công trình, phương tiện giao thông cơ giới khi thi công bị che khuất thì phải được nghiệm thu trước khi tiến hành các công việc tiếp theo.

c) Chủ đầu tư dự án, công trình quyết định việc nghiệm thu từng phần công trình trong trường hợp khu vực được nghiệm thu đủ điều kiện vận hành độc lập, bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

2. Chủ đầu tư dự án, công trình, chủ phương tiện giao thông cơ giới có trách nhiệm tổ chức và chịu trách nhiệm đối với kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy cho công trình, phương tiện.

3. Công trình, phương tiện giao thông cơ giới thuộc diện phải thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy sau khi tổ chức nghiệm thu phải được cơ quan quản lý chuyên ngành kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy.

4. Tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy

a) Cơ quan chuyên môn về xây dựng tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với công trình thuộc đối tượng kiểm tra công tác nghiệm thu của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng và thuộc dự án đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng trước đó về nội dung quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 13 Luật này và hồ sơ thiết kế kèm theo giấy phép xây dựng được cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về xây dựng khi kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng.

b) Cơ quan đăng kiểm tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện giao thông cơ giới đã được cơ quan đăng kiểm thẩm định thiết kế trước đó về nội dung quy định tại các điểm a, b, c khoản 3 Điều 13 Luật này khi kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

c) Cơ quan Công an tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với dự án, công trình, phương tiện giao thông đã được thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo nội dung quy định tại các điểm đ, e, g khoản 2 và điểm d khoản 3 Điều 13 Luật này.

5. Công trình, hạng mục công trình, phương tiện giao thông cơ giới thuộc diện phải thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy chỉ được đưa vào khai thác, sử dụng sau khi được cơ quan quản lý chuyên ngành chấp thuận kết quả nghiệm thu.

6. Công trình, hạng mục công trình, phương tiện giao thông cơ giới không thuộc diệnphải thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy chỉ được đưa vào khai thác, sử dụng sau khi được chủ đầu tư, chủ phương tiện tổ chức nghiệm thu bảo đảm theo quy định của quy chuẩnvề phòng cháy và chữa cháy và pháp luật chuyên ngành có liên quan.

7. Chính phủ quy định nội dung, trình tự, hồ sơ, thời hạn, thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy.

**Điều** **16. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong đầu tư xây dựng và sử dụng công trình, phương tiện giao thông cơ giới**

1. Đối với dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới thuộc diện phải thẩm định thiết kế, chủ đầu tư, chủ phương tiện thực hiện thủ tục thẩm định thiết kế, thẩm định điều chỉnh khi có thay đổi thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và chỉ được thi công công trình, phương tiện sau khi được thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và tuân thủ quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan; tổ chức kiểm tra, giám sát thi công, nghiệm thu công trình, phương tiện trước khi đưa vào sử dụng.

2. Đối với dự án, công trình không thuộc diện phải thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy, đối với dự án, công trình do người quyết định đầu tư, chủ đầu tư tổ chức thẩm định theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 14 Luật này thì người quyết định đầu tư, chủ đầu tư phải phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật, Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, tổ chức thi công và nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy bảo đảm yêu cầu theo quy định tại các khoản 2, khoản ~~6~~ 5 Điều 13 và Điều 15 Luật này và chịu trách nhiệm về nội dung bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy cho công trình khi phê duyệt, nghiệm thu.

3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện các hoạt động xây dựng, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy, phê duyệt quy hoạch chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thực hiện.

4. Trong quá trình thi công công trình, đóng mới hoặc hoán cải phương tiện, chủ đầu tư, chủ phương tiện, đơn vị thi công phải bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy thuộc phạm vi quản lý.

5. Trong quá trình sử dụng công trình, cơ quan, tổ chức, cá nhân phải duy trì các điều kiện an toàn về phòng cháy đối với công trình.

6. Bảo đảm dự toán kinh phí cho các hạng mục phòng cháy và chữa cháy trong quá trình đầu tư và sử dụng.

7. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

**Điều 17. Phòng cháy đối với nhà ở**

1. Điều kiện bảo đảm an toàn phòng cháy đối với nhà ở:

a) Hệ thống điện, bếp đun nấu, nơi thờ cúng phải bảo đảm an toàn phòng cháy; chất dễ cháy, nổ phải để xa nguồn lửa, nguồn nhiệt; có giải pháp thoát nạn; chuẩn bị thiết bị, phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phù hợp với khả năng, điều kiện thực tế để sẵn sàng chữa cháy, thoát nạn;

b) Đối với loại hình nhà ở có quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật bảo đảm an toàn phòng cháy thì thực hiện theo quy định của tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng.

2. Điều kiện bảo đảm an toàn phòng cháy đối với nhà ở kết hợp kinh doanh thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này và phải có giải pháp ngăn cháy giữa khu vực để ở với khu vực kinh doanh.

**Điều 18. Phòng cháy đối với phương tiện giao thông cơ giới**

1. Phương tiện giao thông cơ giới vận chuyển hành khách, hàng hóa, chất nguy hiểm về cháy, nổ phải bảo đảm điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

2. Phương tiện giao thông cơ giới được đóng mới, hoán cải thuộc diện phải thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy chỉ được cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường khi có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy theo quy định.

3. Phương tiện giao thông thủy của tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài khi tham gia hoạt động đường thủy nội địa Việt Nam phải đáp ứng các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật Việt Nam.

4. Chủ sở hữu, người chỉ huy, người điều khiển phương tiện giao thông cơ giới trong phạm vi quản lý có trách nhiệm bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy trong quá trình hoạt động của phương tiện.

5. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

**Điều 19. Phòng cháy đối với cơ sở**

Cơ sở phải bảo đảm điều kiện an toàn phòng cháy sau đây:

1. Có biện pháp phòng cháy theo quy định tại Điều 12 Luật này.

2. Có quy định, nội quy về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

3. Bảo đảm an toàn phòng cháy đối với từng loại hình cơ sở theo quy định, cụ thể:

a) Có phương tiện, hệ thống phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; hệ thống kỹ thuật; hệ thống thông tin liên lạc; hệ thống truyền tin báo cháy, sự cố, hệ thống cập nhật, khai báo cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; giải pháp ngăn cháy, chống khói, thoát nạn đáp ứng yêu cầu phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

b) Có phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

c) Có lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở hoặc chuyên ngành theo quy định.

**Điều 20. Phòng cháy trong sử dụng, cung ứng điện; bảo đảm chất lượng đối với thiết bị điện**

1. Phòng cháy trong sử dụng, cung ứng điện:

a) Khi thiết kế, thi công lắp đặt hệ thống, thiết bị điện phải bảo đảm theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, bảo đảm an toàn phòng chống cháy, nổ;

b) Thiết bị điện được sử dụng trong môi trường nguy hiểm về cháy, nổ phải là thiết bị phòng chống cháy, nổ chuyên dụng;

c) Tổ chức, cá nhân, hộ gia đình sử dụng điện có trách nhiệm trong việc lắp đặt, sử dụng thiết bị điện đáp ứng yêu cầu về an toàn điện; thường xuyên kiểm tra và kịp thời phát hiện, ngăn ngừa nguy cơ gây cháy, nổ do điện trong quá trình sử dụng;

d) Đơn vị điện lực có trách nhiệm thực hiện và duy trì các biện pháp bảo đảm an toàn về phòng cháy, chữa cháy đối với hệ thống điện truyền tải; kiểm tra, đánh giá, khuyến nghị kịp thời việc lắp đặt, sử dụng bảo đảm an toàn đối với hệ thống, thiết bị điện theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trước khi ký hợp đồng bán điện và trong quá trình sử dụng điện; tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn về an toàn phòng cháy và chữa cháy trong sử dụng điện.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thiết bị điện phải chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm theo quy định của pháp luật.

**Chương III**

**CHỮA CHÁY**

**Điều 21. Biện pháp cơ bản trong chữa cháy**

1. Huy động, triển khai nhanh nhất lực lượng, phương tiện để dập tắt đám cháy.

2. Tập trung cứu người, cứu tài sản và chống cháy lan.

3. Thống nhất chỉ huy, điều hành trong chữa cháy.

**Điều 22. Xây dựng, thực tập phương án chữa cháy**

1. Người đứng đầu cơ sở, chủ phương tiện giao thông cơ giới chịu trách nhiệm tổ chức xây dựng, thực tập phương án chữa cháy sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ đối với cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới trong phạm vi quản lý.

2. Cơ quan Công an có trách nhiệm tổ chức xây dựng, thực tập phương án chữa cháy đối với cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ. Người đứng đầu cơ sở có trách nhiệm phối hợp với cơ quan Công an xây dựng, thực tập phương án chữa cháy do cơ quan Công an xây dựng.

3. Lực lượng, phương tiện có trong phương án chữa cháy khi được huy động thực tập phương án phải tham gia đầy đủ.

4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

**Điều 23. Thông tin báo cháy**

1. Thông tin báo cháy bằng hiệu lệnh, điện thoại hoặc tín hiệu từ thiết bị truyền tin báo hoặc báo trực tiếp.

2. Số điện thoại báo cháy được quy định thống nhất trong cả nước là 114.

**Điều 24. Trách nhiệm chữa cháy**

1. Trách nhiệm chữa cháy

a) Người phát hiện cháy phải thông tin báo cháy nhanh nhất đến lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và tham gia chữa cháy trong điều kiện, khả năng cho phép; cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân gần nơi xảy ra cháy phải nhanh chóng thông tin và tham gia chữa cháy kịp thời;

b) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trở lên, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố có trách nhiệm bảo đảm nguồn nước, chất, vật liệu chữa cháy, thông tin liên lạc và thực hiện biện pháp cơ bản trong chữa cháy thuộc phạm vi quản lý; huy động người, phương tiện, tài sản của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trực tiếp phục vụ chữa cháy theo thẩm quyền để tham gia chữa cháy theo đề nghị của người chỉ huy chữa cháy.

c) Cơ quan y tế, điện lực, cấp nước, môi trường đô thị, giao thông và cơ quan chức năng có liên quan khi nhận được yêu cầu của người chỉ huy chữa cháy phải nhanh chóng điều động người và phương tiện đến nơi xảy ra cháy để phục vụ chữa cháy;

d) Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi nhận được tin báo cháy thuộc phạm vi quản lý hoặc nhận được lệnh huy động phải kịp thời đến chữa cháy;

đ) Lực lượng Công an có trách nhiệm tổ chức bảo đảm an ninh, trật tự, bảo vệ khu vực chữa cháy, tham gia chữa cháy và huy động lực lượng quần chúng thuộc phạm vi quản lý tham gia phối hợp chữa cháy;

e) Ủy ban nhân dân các địa phương giáp ranh tổ chức lực lượng tham gia chữa cháy khi có yêu cầu;

2. Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết về quy trình chữa cháy của lực lượng Công an nhân dân.

**Điều 25. Huy động lực lượng, phương tiện, tài sản tham gia chữa cháy**

1. Khi có cháy, lực lượng, phương tiện, tài sản của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân đều có thể được huy động để trực tiếp chữa cháy và phục vụ chữa cháy, trừ người, phương tiện, tài sản của cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự, cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế và người được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ ngoại giao hoặc lãnh sự; khi nhận được lệnh huy động phải chấp hành ngay.

2. Phương tiện, tài sản của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân được huy động để chữa cháy phải được hoàn trả ngay sau khi kết thúc chữa cháy. Trường hợp phương tiện, tài sản được huy động mà bị tổn hao hoặc nhà, công trình bị phá dỡ theo quy định của Luật này được bồi thường theo quy định của pháp luật.

3. Việc huy động xe ưu tiên của lực lượng, phương tiện của quân đội, của tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam để tham gia chữa cháy được thực hiện theo quy định của Chính phủ.

4. Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục huy động lực lượng, phương tiện, tài sản để chữa cháy.

**Điều 26. Nguồn nước, chất chữa cháy**

1. Khi có cháy, mọi nguồn nước, chất chữa cháy phải được ưu tiên sử dụng cho chữa cháy.

2. Nguồn nước phục vụ cho phòng cháy, chữa cháy lấy từ hệ thống cấp nước tập trung hoàn chỉnh và bể, ao, hồ, sông, suối, kênh.

3. Trên mạng lưới cấp nước tập trung hoàn chỉnh bố trí các trụ nước chữa cháy theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật bảo đảm yêu cầu cấp nước phục vụ phòng cháy, chữa cháy.

Chi phí sử dụng nước từ hệ thống cấp nước tập trung hoàn chỉnh khi thực tập phương án chữa cháy của cơ quan Công an và phục vụ công tác chữa cháy được chi trả từ ngân sách nhà nước.

4. Tại các bể, ao, hồ, sông, suối, kênh trong đô thị, khu chức năng, khu dân cư nông thôn tập trung bố trí các điểm, bến, bãi theo quy hoạch để xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy lấy được nước phục vụ phòng cháy, chữa cháy.

5. Chính phủ quy định trách nhiệm đầu tư, duy tu, bảo dưỡng, bảo vệ trụ nước chữa cháy, các điểm, bến, bãi lấy nước phục vụ phòng cháy, chữa cháy, chi phí sử dụng nước phục vụ công tác phòng cháy và chữa cháy.

**Điều 27. Ưu tiên và bảo đảm quyền ưu tiên cho lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy**

1. Lực lượng được huy động làm nhiệm vụ chữa cháy được ưu tiên đi trên các phương tiện giao thông.

2. Phương tiện của cơ quan Công an tham gia chữa cháy sử dụng còi, đèn, cờ ưu tiên và tín hiệu đặc biệt khác, được ưu tiên đi trên đường giao thông theo quy định của pháp luật.

3. Người và phương tiện tham gia giao thông khi thấy tín hiệu ưu tiên của phương tiện đi làm nhiệm vụ chữa cháy phải nhanh chóng nhường đường.

4. Lực lượng Công an và các lực lượng khác khi làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông có trách nhiệm bảo đảm cho lực lượng, phương tiện đi chữa cháy được lưu thông nhanh nhất.

**Điều 28. Người chỉ huy chữa cháy**

1. Khi xảy ra cháy, người có chức vụ cao nhất trong lực lượng Công an nhân dân có mặt tại nơi xảy ra cháy là người chỉ huy chữa cháy.

2. Trường hợp tại nơi xảy ra cháy, lực lượng Công an nhân dân chưa đến thì người chỉ huy chữa cháy được quy định như sau:

a) Cháy tại cơ sở thì người đứng đầu cơ sở là người chỉ huy chữa cháy; trường hợp người đứng đầu cơ sở vắng mặt thì đội trưởng đội phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cơ sở hoặc chuyên ngành hoặc người được ủy quyền là người chỉ huy chữa cháy;

b) Cháy tại thôn, tổ dân phố thì trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố là người chỉ huy chữa cháy; trường hợp những người này vắng mặt thì đội trưởng đội dân phòng hoặc người được ủy quyền là người chỉ huy chữa cháy;

c) Cháy phương tiện giao thông cơ giới đang lưu thông thì người chỉ huy phương tiện, chủ phương tiện là người chỉ huy chữa cháy; trường hợp không có người chỉ huy phương tiện, chủ phương tiện thì người điều khiển phương tiện là người chỉ huy chữa cháy.

d) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trở lên có mặt tại đám cháy là người chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy.

**Điều 29. Quyền, trách nhiệm của người chỉ huy chữa cháy**

1. Người chỉ huy chữa cháy thuộc lực lượng Công an nhân dân có các quyền sau đây:

a) Huy động lực lượng, phương tiện của cơ quan Công an thuộc phạm vi quản lý tham gia chữa cháy;

b) Đề nghị người có thẩm quyền huy động lực lượng, phương tiện, tài sản của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia chữa cháy trong trường hợp cần thiết;

c) Quyết định khu vực chữa cháy, các biện pháp chữa cháy, sử dụng địa hình, địa vật lân cận để chữa cháy;

d) Cấm người và phương tiện không có nhiệm vụ vào khu vực chữa cháy;

đ) Quyết định việc phá dỡ nhà, công trình, di chuyển chướng ngại vật, tài sản trong tình thế cấp thiết để cứu người, ngăn chặn nguy cơ cháy lan gây thiệt hại nghiêm trọng.

2. Người chỉ huy chữa cháy quy định tại khoản 2 Điều 28 của Luật này trong phạm vi quản lý của mình được thực hiện các quyền quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều này.

3. Người chỉ huy chữa cháy thực hiện quyền quy định tại khoản 1 Điều này bằng mệnh lệnh và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình. Tổ chức, cá nhân phải chấp hành mệnh lệnh của người chỉ huy chữa cháy.

**Điều 30. Khắc phục hậu quả vụ cháy**

1. Khắc phục hậu quả vụ cháy gồm những việc sau đây:

a) Tổ chức cấp cứu ngay người bị nạn; cứu trợ, giúp đỡ người bị thiệt hại ổn định đời sống;

b) Thực hiện các biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, trật tự, an toàn xã hội;

c) Nhanh chóng phục hồi hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và các hoạt động khác.

2. Chủ phương tiện giao thông cơ giới có phương tiện bị cháy, chủ hộ gia đình có nhà bị cháy trong điều kiện, khả năng cho phép, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trở lên, người đứng đầu cơ quan, tổ chức có cơ sở bị cháy có trách nhiệm tổ chức thực hiện quy định tại khoản 1 Điều này.

**Điều 31. Bảo vệ hiện trường, điều tra vụ cháy**

Cơ quan Công an có trách nhiệm tổ chức bảo vệ, khám nghiệm hiện trường, điều tra vụ cháy theo quy định; cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân nơi xảy ra cháy có trách nhiệm tham gia bảo vệ hiện trường vụ cháy; cung cấp thông tin xác thực về vụ cháy cho cơ quan chức năng.

**Điều** **32. Chữa cháy trụ sở cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự, cơ quan đại diện tổ chức quốc tế và nhà ở của thành viên các cơ quan này**

1. Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của Việt Nam có trách nhiệm nhanh chóng chống cháy lan bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự, cơ quan đại diện tổ chức quốc tế và nhà ở của thành viên các cơ quan này.

2. Lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của Việt Nam khi vào trụ sở cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự, cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế và nhà ở của thành viên các cơ quan này để chữa cháy phải tuân theo quy định của điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia.

3. Chính phủ quy định chi tiết việc chữa cháy đối với các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này.

**Chương IV**

**CỨU NẠN, CỨU HỘ**

**Điều 33. Phạm vi hoạt động cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ quy định tại Điều 40 Luật này thực hiện hoạt động cứu nạn, cứu hộ trong các trường hợp sau:

1. Trong đám cháy.

2. Các trường hợp tai nạn, sự cố chưa đến mức áp dụng cấp độ phòng thủ dân sự, cấp độ rủi ro thiên tai theo quy định của pháp luật có liên quan, bao gồm:

a) Có người mắc kẹt;

b) Đuối nước;

c) Sập, đổ nhà, công trình, thiết bị, máy móc, cây cối;

d) Sạt lở đất, đá;

đ) Tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa;

e) Tìm kiếm nạn nhân;

g) Các tình huống khác khi có yêu cầu.

3. Tham gia phối hợp cứu nạn, cứu hộ, phòng, chống, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh theo quy định của pháp luật.

**Điều 34. Tổ chức cứu nạn, cứu hộ**

1. Biện pháp cơ bản trong cứu nạn, cứu hộ

a) Huy động, triển khai nhanh nhất lực lượng, phương tiện để cứu nạn, cứu hộ;

b) Tập trung cứu người, cứu tài sản;

c) Thống nhất chỉ huy, điều hành trong cứu nạn, cứu hộ;

2. Người có chức vụ cao nhất trong lực lượng Công an nhân dân có mặt tại nơi xảy ra sự cố, tai nạn là người chỉ huy cứu nạn, cứu hộ đối với các sự cố, tai nạn quy định tại khoản 2 Điều 33 Luật này.

3. Khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trở lên có mặt tại nơi xảy ra sự cố, tai nạn, người chỉ huy cứu nạn, cứu hộ quy định tại khoản 2 Điều này chỉ huy lực lượng thuộc quyền tham gia, phối hợp thực hiện hoạt động cứu nạn, cứu hộ theo quy định của pháp luật.

**Điều 35. Quyền, trách nhiệm của người chỉ huy cứu nạn, cứu hộ**

1. Người chỉ huy cứu nạn, cứu hộ thuộc lực lượng Công an nhân dân có các quyền sau đây:

a) Huy động lực lượng, phương tiện của cơ quan Công an thuộc phạm vi quản lý tham gia cứu nạn, cứu hộ thuộc phạm vi quản lý;

b) Đề nghị có thẩm quyền huy động lực lượng, phương tiện, tài sản của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia cứu nạn, cứu hộ trong trường hợp cần thiết;

c) Quyết định khu vực cứu nạn, cứu hộ; các biện pháp cứu nạn, cứu hộ sử dụng địa hình, địa vật lân cận để cứu nạn, cứu hộ;

d) Cấm người và phương tiện không có nhiệm vụ vào khu vực cứu nạn, cứu hộ;

đ) Quyết định việc phá dỡ nhà, công trình, di chuyển chướng ngại vật, tài sản trong phạm vi cứu nạn, cứu hộ thuộc tình thế cấp thiết để cứu người, cứu tài sản.

2. Người chỉ huy cứu nạn, cứu hộ thực hiện quyền quy định tại khoản 1 Điều này bằng mệnh lệnh và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình. Tổ chức, cá nhân phải chấp hành mệnh lệnh của người chỉ huy cứu nạn, cứu hộ.

**Điều 36. Huy động lực lượng, phương tiện, tài sản tham gia cứu nạn, cứu hộ**

1. Khi có sự cố, tai nạn, lực lượng, phương tiện, tài sản của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân đều có thể được huy động để trực tiếp cứu nạn, cứu hộ và phục vụ cứu nạn, cứu hộ, trừ người, phương tiện, tài sản của cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự, cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế và người được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ ngoại giao hoặc lãnh sự; khi nhận được lệnh huy động phải chấp hành ngay.

2. Phương tiện, tài sản của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân được huy động để cứu nạn, cứu hộ phải được hoàn trả ngay sau khi kết thúc cứu nạn, cứu hộ. Trường hợp phương tiện, tài sản được huy động mà bị tổn hao hoặc nhà, công trình bị phá dỡ theo quy định của Luật này được bồi thường theo quy định của pháp luật.

3. Phương tiện của cơ quan Công an được sử dụng còi, đèn, cờ ưu tiên và tín hiệu đặc biệt khác; ưu tiên đi trên đường giao thông theo quy định của pháp luật.

**Điều 37. Xây dựng, thực tập phương án cứu nạn, cứu hộ của cơ quan Công an**

1. Cơ quan Công an có trách nhiệm tổ chức xây dựng, thực tập phương án cứu nạn, cứu hộ đối với các tình huống sự cố, tai nạn quy định tại điểm a, b, c, d, đ khoản 2 Điều 33 Luật này cần huy động lực lượng, phương tiện của nhiều cơ quan, tổ chức. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm phối hợp với cơ quan Công an xây dựng, thực tập phương án cứu nạn, cứu hộ do cơ quan Công an xây dựng.

2. Lực lượng, phương tiện có trong phương án cứu nạn, cứu hộ khi được huy động thực tập phương án phải tham gia đầy đủ.

**Điều 38. Trách nhiệm cứu nạn, cứu hộ**

1. Trách nhiệm cứu nạn, cứu hộ

a) Người phát hiện sự cố, tai nạn phải thông tin báo sự cố, tai nạn nhanh nhất đến lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và tham gia cứu nạn, cứu hộ trong điều kiện, khả năng cho phép; cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân gần nơi xảy ra sự cố, tai nạn phải nhanh chóng thông tin và tham gia cứu nạn, cứu hộ kịp thời;

b) Thông tin báo sự cố, tai nạn bằng hiệu lệnh, điện thoại qua số 114 hoặc tín hiệu từ thiết bị truyền tin báo sự cố hoặc báo trực tiếp.

c) Cơ quan y tế, điện lực, môi trường đô thị, giao thông và cơ quan chức năng có liên quan khi nhận được yêu cầu của người chỉ huy cứu nạn, cứu hộ phải nhanh chóng điều động người và phương tiện đến nơi xảy ra sự cố, tai nạn để phục vụ cứu nạn, cứu hộ;

d) Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi nhận được tin báo sự cố, tai nạn trong phạm vi quản lý hoặc nhận được lệnh huy động phải kịp thời đến cứu nạn, cứu hộ;

đ) Lực lượng Công an có trách nhiệm tổ chức bảo đảm an ninh, trật tự, bảo vệ khu vực sự cố, tai nạn, tham gia cứu nạn, cứu hộ và huy động lực lượng quần chúng thuộc phạm vi quản lý tham gia phối hợp cứu nạn, cứu hộ;

e) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp xã trở lên có trách nhiệm tham gia cứu nạn, cứu hộ thuộc phạm vi quản lý.

2. Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết về quy trình cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Công an nhân dân.

**Điều 39. Ưu tiên và bảo đảm quyền ưu tiên cho lực lượng, phương tiện tham gia cứu nạn, cứu hộ**

1. Lực lượng được huy động làm nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ được ưu tiên đi trên các phương tiện giao thông.

2. Phương tiện của cơ quan Công an tham gia cứu nạn, cứu hộ sử dụng còi, đèn, cờ ưu tiên và tín hiệu đặc biệt khác, được ưu tiên đi trên đường giao thông theo quy định của pháp luật.

3. Người và phương tiện tham gia giao thông khi thấy tín hiệu ưu tiên của phương tiện đi làm nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ phải nhanh chóng nhường đường.

4. Lực lượng Công an và các lực lượng khác khi làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông có trách nhiệm bảo đảm cho lực lượng, phương tiện đi cứu nạn, cứu hộ được lưu thông nhanh nhất.

**Chương V**

**XÂY DỰNG, BỐ TRÍ LỰC LƯỢNG, NHIỆM VỤ CỦA LỰC LƯỢNG PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ**

**Điều 40. Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ bao gồm:

1. Lực lượng dân phòng.

2. Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở.

3. Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chuyên ngành.

4. Lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

**Điều 41.** **Thành lập, quản lý lực lượng dân phòng, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, chuyên ngành**

1. Thành lập, quản lý lực lượng dân phòng:

a) Lực lượng dân phòng được bố trí thành Đội dân phòng. Địa bàn phụ trách của Đội dân phòng là một hoặc một số thôn, tổ dân phố thuộc cấp xã;

b) Thành viên đội dân phòng là thành viên của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự theo quy định của Luật lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, cá nhân tình nguyện tham gia hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định số lượng Đội dân phòng cần thành lập, số lượng thành viên Đội dân phòng tại thôn, tổ dân phố thuộc phạm vi quản lý đến từng đơn vị hành chính cấp xã;

d) Căn cứ quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại điểm c khoản này, Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập Đội dân phòng và từng thành viên Đội dân phòng.

2. Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, chuyên ngành là lực lượng kiêm nhiệm do người đứng đầu cơ sở thành lập, quản lý và được bố trí thành Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chuyên ngành.

3. Cơ sở đã thành lập đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chuyên ngành thì không phải thành lập đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở.

4. Chính phủ quy định cụ thể danh mục cơ sở thành lập đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, chuyên ngành; tổ chức, hoạt động và chế độ bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng dân phòng, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, chuyên ngành.

**Điều 42. Nhiệm vụ của lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, chuyên ngành**

1. Đề xuất việc ban hành quy định, nội quy an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Tham gia thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong phạm vi quản lý; xây dựng phong trào quần chúng tham gia phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

b) Kiểm tra việc chấp hành các quy định về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ thuộc phạm vi quản lý;

c) Xây dựng phương án, chuẩn bị lực lượng, phương tiện và thực hiện nhiệm vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

3. Tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ khi có yêu cầu.

**Điều 43. Phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tình nguyện**

1. Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tình nguyện là hoạt động tự nguyện của tổ chức, cá nhân trong hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

2. Chính phủ quy định chi tiết về hoạt động, hỗ trợ đối với tổ chức, cá nhân tham gia phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tình nguyện.

**Điều 44. Xây dựng, bố trí lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc Công an nhân dân Việt Nam, được tổ chức, bố trí và quản lý thống nhất từ trung ương đến địa phương.

2. Nhà nước xây dựng lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

**Điều 45. Nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao, tham mưu, đề xuất với cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy vàcứu nạn, cứu hộ.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hướng dẫn xây dựng phong trào toàn dân tham gia phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

3. Xây dựng, thực tập phương án chữa cháy, phương án cứu nạn, cứu hộ; thực hiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

4. Thẩm định thiết kế, kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy theo thẩm quyền.

5. Xây dựng lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; trang bị, quản lý phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

6. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

7. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

8. Quản lý về điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy.

9. Quản lý hoạt động kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy.

10. Thực hiện một số hoạt động điều tra theo quy định của pháp luật về tổ chức điều tra hình sự.

11. Thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

**Chương VI**

**PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ**

**Điều** **46. Trang bị đối với cơ sở, hộ gia đình, phương tiện giao thông cơ giới**

1. Người đứng đầu cơ sở, chủ phương tiện giao thông cơ giớiphải tự trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới thuộc phạm vi quản lý; Ủy ban nhân dân cấp xã trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng.

2. Hộ gia đình trong phạm vi khả năng, điều kiện tự trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

**Điều 47. Trang bị phương tiện cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

Nhà nước trang bị cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và các phương tiện, thiết bị cần thiết khác bảo đảm đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trong mọi tình huống.

**Điều 48. Quản lý và sử dụng phương tiện phòng cháy, chữa cháy**, **cứu nạn, cứu hộ**

1. Phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân phải được quản lý, sử dụng để sẵn sàng báo cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

2. Phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ giới được sử dụng phục vụ yêu cầu phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và trường hợp khác theo quy định của Chính phủ.

3. Phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được quản lý, bảo quản, bảo dưỡng theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an.

**Điều 49. Sản xuất, nhập khẩu phương tiện phòng cháy, chữa cháy** **và cứu nạn, cứu hộ**

1. Phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được sản xuất trong nước hoặc nhập khẩu phải bảo đảm chất lượng theo quy định, được quản lý về chất lượng sản phẩm và kiểm định theo quy định.

2. Chính phủ quy định chi tiết về tổ chức, danh mục, nội dung, trình tự, thủ tục thực hiện việc kiểm định phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

**Chương VII**

**BẢO ĐẢM ĐIỀU KIỆN CHO HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHÁY,**

**CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ**

**Điều 50.****Huấn luyện, bồi dưỡng, kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ, huy động và chế độ, chính sách đối với lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, chuyên ngành**

1. Lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, chuyên ngành được huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; chịu sự huy động của cấp có thẩm quyền để tham gia hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, chuyên ngành được hưởng chế độ, chính sách trong thời gian huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ và khi tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

3. Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng, đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, chuyên ngành được hưởng chế độ hỗ trợ thường xuyên hàng tháng.

4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

**Điều 51. Chế độ, chính sách đối với người tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ**

1. Người tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ không thuộc lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ quy định tại Điều 40 Luật này khi tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được hưởng chế độ bồi dưỡng, hỗ trợ.

2. Trường hợp người tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ bị tai nạn, bị thương thì được hưởng chế độ theo quy định như sau:

a) Trường hợp đã tham gia bảo hiểm y tế và đủ điều kiện hưởng bảo hiểm thì được chi trả chế độ từ quỹ bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

b) Trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế thì được hỗ trợ thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh; nếu bị tai nạn làm suy giảm khả năng lao động theo kết luận của Hội đồng giám định y khoa thì được xét trợ cấp tùy theo mức độ suy giảm khả năng lao động; nếu chết thì thân nhân được hưởng chế độ tiền tuất, tiền mai táng phí.

3. Người bị thương, chết khi tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ thì được xem xét hưởng chế độ, chính sách như thương binh hoặc được xem xét để công nhận là liệt sĩ theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng.

4. Chính phủ quy định chi tiết khoản 1, khoản 2 Điều này.

**Điều 52. Trang phục, phù hiệu, cấp hiệu và chế độ, chính sách đối với lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ thuộc lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được trang bị trang phục, phù hiệu, cấp hiệu và hưởng chế độ, chính sách đối với lực lượng Công an nhân dân theo quy định của pháp luật.

2. Sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ thuộc lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được trang bị, sử dụng trang phục chuyên dùng để thực hiện nhiệm vụ, được hưởng phụ cấp và các chế độ khác theo quy định của Chính phủ.

**Điều 53. Bảo hiểm cháy, nổ**

1. Cơ sở phải thực hiện bảo hiểm cháy, nổ đối với tài sản thuộc phạm vi quản lý.

2. Chính phủ quy định danh mục cơ sở, tài sản phải mua bảo hiểm cháy, nổ; mức phí bảo hiểm cháy, nổ và việc thu, nộp từ bảo hiểm cháy, nổ cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

**Điều 54. Nguồn tài chính đầu tư cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ**

1. Nguồn tài chính đầu tư cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, bao gồm:

a) Ngân sách nhà nước cấp;

b) Thu từ bảo hiểm cháy, nổ;

c) Đóng góp tự nguyện, tài trợ bằng tiền, hiện vật của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài;

d) Hỗ trợ từ Quỹ phòng chống thiên tai được thành lập theo quy định của pháp luật;

đ) Các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

2. Chính phủ quy định chi tiết điểm c, điểm d khoản 1 Điều này.

**Điều 55. Ngân sách đầu tư cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ**

1. Nhà nước bảo đảm ngân sách hằng năm để đầu tư cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

2. Nhà nước cấp ngân sách cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, lực lượng vũ trang và các đơn vị khác thụ hưởng ngân sách nhà nước để phục vụ hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Trong nhiệm vụ chi ngân sách quốc phòng và an ninh hằng năm của Ủy ban nhân dân các cấp phải có nội dung bảo đảm cho công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

3. Đối tượng không thuộc quy định tại khoản 2 Điều này phải tự bảo đảm kinh phí cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

4. Chính phủ quy định chi tiết về sử dụng ngân sách đầu tư cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

**Điều 56. Kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy**

1. Kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy là ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, bao gồm:

a) Thiết kế, thẩm tra thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;

b) Huấn luyện về nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy;

c) Kiểm định phương tiện phòng cháy, chữa cháy;

d) Đánh giá an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

2. Cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

a) Có cá nhân chủ trì, tham gia hoạt động kinh doanh được cấp chứng chỉ hành nghề phù hợp với hoạt động kinh doanh;

b) Có cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị và các điều kiện bảo đảm cho hoạt động kinh doanh.

3. Cá nhân được phép hành nghề dịch vụ phòng cháy và chữa cháy khi đáp ứng các điều kiện sau:

a) Có chứng chỉ hành nghề về phòng cháy và chữa cháy phù hợp với hoạt động kinh doanh.

b) Hoạt động cho cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy.

4. Cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cấp xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy, chữa cháy trước khi đi vào hoạt động.

5. Chính phủ quy định chi tiết nội dung, trình tự, hồ sơ, thời hạn, thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề về phòng cháy và chữa cháy; xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy.

**Điều 57. Khuyến khích đầu tư cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ**

1. Nhà nước khuyến khích cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài và tổ chức quốc tế đầu tư, tài trợ cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

2. Nhà nước có chính sách ưu đãi đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, lắp ráp phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định của pháp luật.

3. Chính phủ quy định chi tiết khoản 2 Điều này.

**Điều 58. Hoạt động khoa học, công nghệ, hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và truyền tin báo sự cố**

1. Hoạt động khoa học công nghệ trong phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ gồm nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ, ứng dụng công nghệ số, triển khai thực nghiệm, sản xuất thử nghiệm, chuyển giao công nghệ và các hoạt động dịch vụ khoa học công nghệ nhằm nâng cao chất lượng công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định.

2. Nhà nước khuyến khích cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài và tổ chức quốc tế đầu tư, tài trợ, tham gia hoạt động khoa học công nghệ trong phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

3. Nhà nước có chính sách ưu đãi đối với tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khoa học công nghệ trong phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

4. Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và truyền tin báo sự cố gồm cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, cơ sở hạ tầng thông tin và được đầu tư, quản lý, khai thác, vận hành theo quy định của Chính phủ.

5. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

**Chương VIII**

**QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY,**

**CỨU NẠN, CỨU HỘ**

**Điều 59. Kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy**

1. Đối tượng kiểm tra:

a) Cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy và chữa cháy;

b) Hộ gia đình, phương tiện giao thông cơ giới;

c) Công trình đang thi công xây dựng;

d) Cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy.

2. Nội dung kiểm tra:

a) Việc bảo đảm và duy trì các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với cơ sở, hộ gia đình, phương tiện giao thông cơ giới; điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy đối với công trình xây dựng trong quá trình thi công;

b) Việc thực hiện trách nhiệm phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của người đứng đầu cơ sở, chủ hộ gia đình, chủ phương tiện giao thông cơ giới theo quy định;

c) Việc bảo đảm và duy trì các điều kiện đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy quy định tại điểm d khoản 1 Điều 56 Luật này.

3. Trách nhiệm, phạm vi kiểm tra

a) Người đứng đầu cơ sở, chủ hộ gia đình, chủ phương tiện giao thông cơ giới, chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức kiểm tra việc bảo đảm và duy trì các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy trong phạm vi quản lý theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này;

b) Cơ quan quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo thẩm quyền tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật về phòng cháy, chữa cháy đối với cơ sở, hộ gia đình, phương tiện giao thông cơ giới, công trình xây dựng thuộc diện phải thẩm định thiết kế trong quá trình thi công theo quy định tại khoản 2 Điều này và công trình không thuộc diện thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy.

4. Chính phủ quy định chi tiết về đối tượng, nội dung, trách nhiệm, phạm vi, trình tự, thủ tục kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy.

**Điều 60. Nội dung quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ**

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, chính sách, đề án, dự án, quy hoạch, kế hoạch về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hướng dẫn xây dựng phong trào toàn dân tham gia phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

3. Tổ chức và chỉ đạo hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

4. Đào tạo, xây dựng lực lượng, trang bị, quản lý phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

5. Bảo đảm điều kiện cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

6. Thẩm định thiết kế, kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy; kiểm định phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy; quản lý về phòng cháy và chữa cháy hoạt động vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ; tổ chức bảo hiểm cháy, nổ gắn với hoạt động phòng cháy, chữa cháy.

7. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trong phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; thống kê, tổng hợp, xây dựng cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

8. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo về phòng cháy, chữa cháy; điều tra giải quyết vụ cháy.

9. Quản lý về điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy.

10. Hợp tác quốc tế về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

**Điều 61. Trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ**

1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Bộ Công an là cơ quan đầu mối giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ quy định tại Luật này.

3. Bộ Quốc phòng thực hiện quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, và cứu nạn, cứu hộ đối với công trình, cơ sở, phương tiện quốc phòng và khu quân sự phục vụ mục đích quốc phòng, quân sự. Chính phủ quy định việc phối hợp giữa Bộ Công an với Bộ Quốc phòng trong tổ chức thực hiện phòng cháy và chữa cháy đối với công trình lưỡng dụng.

4. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chịu trách nhiệm tổ chức thi hành pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

5. Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại địa phương trong phạm vi quản lý.

6. Đối với huyện không tổ chức đơn vị hành chính cấp xã thì Chính quyền địa phương ở huyện thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn mà Luật này giao Chính quyền địa phương ở huyện và xã trên phạm vi địa bàn huyện.

**Điều 62. Hợp tác quốc tế về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ**

1. Nhà nước Việt Nam thực hiện hợp tác quốc tế trong hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ bảo đảm nguyên tắc:

a) Tôn trọng độc lập, chủ quyền, bình đẳng, cùng có lợi; tuân thủ pháp luật Việt Nam, điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và thỏa thuận quốc tế có liên quan về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

b) Tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức quốc tế hợp tác trong phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

c) Mở rộng, phát triển đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, chuyển giao công nghệ; phối hợp tìm kiếm, cứu nạn; đầu tư, xây dựng công trình phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

2. Nội dung hợp tác quốc tế trong phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ bao gồm:

a) Trao đổi thông tin, học tập, tham khảo kinh nghiệm về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

b) Hỗ trợ chữa cháy, tìm kiếm, cứu nạn;

c) Đào tạo, huấn luyện, diễn tập, đầu tư, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, chuyển giao công nghệ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

**Chương IX**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 63. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 10 Luật Phòng chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 60/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Luật Phòng thủ dân sự 18/2023/QH15 ngày 20/6/2023**

Bổ sung điểm d khoản 3 Điều 10 Luật Phòng chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013 như sau: “d. Hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ”.

**Điều 64. Hiệu lực thi hành**

1. Luật này có hiệu lực kể từ ngày … tháng … năm 2025.

2. Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 40/2013/QH13 hết hiệu lực từ ngày…. tháng ….. năm 2025.

**Điều 65. Quy định chuyển tiếp**

1. Về hồ sơ giải quyết các thủ tục liên quan đến phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đang được giải quyết; các loại chứng chỉ, chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đã được cấp trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành mà còn thời hạn thì được tiếp tục thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành hoặc được sử dụng cho đến hết thời hạn ghi trong chứng chỉ, chứng nhận đó.

2. Đối với các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy được đưa vào sử dụng trước ngày Luật phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực phải hoàn thành việc khắc phục các yêu cầu bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy theo nội dung và lộ trình do Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định.

3. Đối với các cơ sở, công trình hiện hữu chưa bảo đảm an toàn về phòng cháy, chữa cháy so với tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định tại thời điểm đưa vào sử dụng phải được phân loại và có giải pháp kỹ thuật tương ứng do Bộ quản lý chuyên ngành quy định.

4. Việc xử lý đối với cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân không bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy đã bị tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động trước ngày Luật này có hiệu lực thực hiện theo quy định của Chính phủ.

*Luật này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ ….. thông qua ngày … tháng ….. năm 202…..*

**CHỦ TỊCH QUỐC HỘI**